

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ
THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05 /MTB-CBTT

Hưng Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THÁI BÌNH

Mã chứng khoán: MTB

Trụ sở chính: Số 109E, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 0227 3646 257 Fax: 0227 3647 370

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Hoàng Anh Dương

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Thái Bình công bố thông tin về các Biên bản, Nghị quyết và các báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được tổ chức vào ngày 28/4/2026. (Tài liệu đính kèm)

Thông tin này đã được công bố tại trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/4/2026 theo đường dẫn sau: <http://moitruongdothithaibinh.com/quan-he-co-dong-71>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TC

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Hoàng Anh Dương

Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ-MTB

Hưng Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình đã được triệu tập hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành với:

- Tổng số vốn điều lệ Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình là: 62.782.590.000 đồng, tương ứng 6.278.259 cổ phần.

- Căn cứ Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông ngày 28/4/2026. Trong đó:

* Tổng số cổ đông của công ty là 363 cổ đông, tương ứng: 6.278.259 cổ phần.

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự đại hội: 82 cổ đông tương ứng với 5.734.959 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tổng số cổ đông ủy quyền là 267 người, tương ứng 314.400 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tổng số cổ đông vắng mặt không thực hiện ủy quyền là 14 người, tương ứng 543.300 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự đại hội là 5.734.959 cổ phần, chiếm 91.31% tổng số cổ phần hiện hữu có quyền biểu quyết của công ty. Do đó cuộc họp đại hội đồng cổ đông hôm nay đủ điều kiện về tỷ lệ cổ phần tham dự theo quy định tại điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình.

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình ngày 28/4/2026.

Đại hội chính thức tiến hành lúc 7 giờ 15 phút ngày 28 tháng 4 năm 2026 tại



Hội trường Nhà nhà đa năng Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình.

Sau khi thảo luận:

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH
QUYẾT NGHỊ:**

Điều 1.

1. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026 đã thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026.

2. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026.

3. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.

4. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025.

5. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp Đại hội đồng cổ đông đã thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch thù lao năm 2026.

6. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

7. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp Đại hội đồng cổ đông đã thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2025 -2030.

8. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

9. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

10. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch



năm 2026.

11. Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số cổ đông có quyền dự họp Đại hội cổ đông đã thông qua định hướng phát triển, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026-2030.

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Giao cho Ban Kiểm soát trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình trong việc thực hiện nghị quyết của Đại hội, đảm bảo theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy;
- HĐQT, BKS, BGD;
- CDCS Công ty;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website;
- UBCKNN, HNX (b/c);
- Lưu TC.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**

Hoàng Anh Dương



Số: 01/2026/BB-ĐHĐCĐ-MTB

Hưng Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

Tên đơn vị: Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình
Địa chỉ trụ sở: Số 109E, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên
Mã số doanh nghiệp: 1000219925

Thời gian họp: 7h30' ngày 28 tháng 4 năm 2026.

Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông: Hội trường nhà đa năng công ty CP môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình.

I. ĐÓN TIẾP ĐẠI BIỂU, CỔ ĐÔNG

1. Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông, đăng ký dự họp; phát tài liệu dự họp, thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử cho cổ đông

2. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội

Bà Đỗ Thị Ngọc thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, kết quả như sau:

- Tổng số vốn điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình 62.782.590.000 đồng, tương ứng với 6.278.259 cổ phần. Trong đó:

Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội: 364 cổ đông, tương ứng 6.278.259 cổ phần.

Như vậy đến 7h30, tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết là 5.734.959 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91.31% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình đủ điều kiện để tiến hành và biểu quyết hợp lệ.

II. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ổn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ

2. Giới thiệu thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu

2.1. Đại hội biểu quyết đồng ý Đoàn Chủ tịch Đại hội số lượng gồm 03 người, Đại hội nhất trí 100% gồm những ông (bà) có tên sau đây:

- Ông Hoàng Anh Dương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa Đại hội;
- Ông Trịnh Duy Hiền, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty, Thành viên;
- Ông Trần Xuân Huyền, Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty, Thành viên.



2.2. Đại hội biểu quyết đồng ý Đoàn Thư ký Đại hội số lượng gồm 02 người, Đại hội nhất trí 100% gồm những ông (bà) có tên sau đây:

- Ông Phạm Minh Tuấn, Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty, Trưởng Đoàn Thư ký;

- Bà Nhâm Thị Hồng Hạnh, Thành viên BKS, CB phòng Kinh Doanh - Dịch vụ, Thành viên.

2.3. Đại hội biểu quyết đồng ý Ban kiểm phiếu Đại hội số lượng gồm 05 người, Đại hội nhất trí 100% gồm những ông (bà) có tên sau đây:

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Đội trưởng đội QL Điện, Trưởng ban.

2. Ông Nguyễn Đăng Giới, Đội trưởng đội Cơ giới vận chuyển, Ủy viên.

3. Ông Vũ Mạnh Duy, Phó Trưởng phòng Kinh doanh- Dịch vụ, Ủy viên.

4. Ông Phạm Văn Thùy, Phó trưởng phòng Kế Hoạch - Kỹ Thuật, Ủy viên.

5. Bà Nguyễn Thị Minh Hằng, Cán bộ phòng Kế Toán - Tài vụ, Ủy viên.

3. Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu

- Ông Hoàng Anh Dương phát biểu khai mạc Đại hội

4. Ông Trần Xuân Huyền thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.

III. PHẦN NỘI DUNG

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 do Ông Hoàng Anh Dương trình bày

2. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 do Ông Trịnh Duy Hiễn trình bày

2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

- Tổng doanh thu: 99.144 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: (13.974) triệu đồng.

- Thực hiện nộp ngân sách Nhà nước: 7.229 triệu đồng

- Mức lương bình quân: 8,6 triệu đồng/người/tháng.

2.2. Kế hoạch thực hiện năm 2026

- Tổng doanh thu: 140.000 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 1.026 triệu đồng.

- Nộp Ngân sách Nhà nước: 10.000 triệu đồng.

- Mức lương bình quân: 9,5 triệu đồng/người/tháng

3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 do Bà Đỗ Thị Ngọc trình bày.

4. Trình bày các Tờ trình tại Đại hội:

4.1. Ông Trần Xuân Huyền trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo Kiểm toán năm 2025 và Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

4.2. Ông Trịnh Duy Hiền trình bày Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch thù lao năm 2026, tờ trình về việc thông qua định hướng phát triển, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026-2030.

a. Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025

- Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị: 206 triệu đồng

Trong đó: Chủ tịch HĐQT: 3,0 triệu đồng/tháng.

Thành viên HĐQT: 2,5 triệu đồng/người/tháng.

- Tổng mức thù lao Ban kiểm soát: 94 triệu đồng

Trong đó: Trưởng BKS: 2,5 triệu đồng/tháng.

Thành viên BKS: 2,0 triệu đồng/người/tháng.

b. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026:

- Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị: 300 triệu đồng

Trong đó: Chủ tịch HĐQT: 4,0 triệu đồng/tháng.

Thành viên HĐQT: 3,5 triệu đồng/người/tháng.

- Tổng mức thù lao Ban kiểm soát: 150 triệu đồng

Trong đó: Trưởng BKS: 3,5 triệu đồng/tháng.

Thành viên BKS: 3,0 triệu đồng/người/tháng.

4.3. Ông Hoàng Anh Dương trình bày Tờ trình thông qua Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030, tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch 2026.

4.4. Ông Hoàng Anh Dương trình bày tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, gồm các nội dung chính:

- Đổi tên Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình thành Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thái Bình (bỏ chữ "tỉnh")

- Bổ sung thêm 2 ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ ăn uống khác (Mã ngành: 5629) và Dịch vụ phục vụ đồ uống (Mã ngành: 5630)

- Sửa đổi, bổ sung một số điều cho phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025. Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025 và Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp.

4.5. Bà Đỗ Thị Ngọc trình bày Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

IV. THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Trình bày tại Đại hội, kết quả như sau:

TT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026.	100%%%
2	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026	100%%%
3	Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.	100%%%
4	Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025.	100%%%
5	Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025; Kế hoạch năm 2026.	100%%%
6	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.	100%%%
7	Thông qua Quy chế về Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.	100%%%
8	Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2025-2030.	100%%%
9	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	100%%%
10	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026	100%%%
11	Thông qua định hướng phát triển, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026-2030	100%%%

V. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026 VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Ông Phạm Minh Tuấn đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ thống nhất là 100%.

2. Ông Phạm Minh Tuấn đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Đại hội biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường

niên năm 2026 với tỷ lệ thống nhất là 100%.

3. Ông Hoàng Anh Dương tuyên bố bế mạc Đại hội.
Đại hội kết thúc vào hồi 11h00phút cùng ngày.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỌA



Hoàng Anh Dương

THÀNH VIÊN



Trần Xuân Huyền

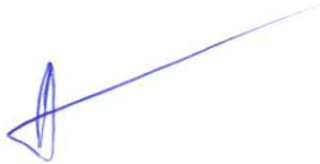
THÀNH VIÊN



Trịnh Duy Hiền

THƯ KÝ

TRƯỞNG BAN



Phạm Minh Tuấn

THÀNH VIÊN



Nhâm Thị Hồng Hạnh



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH THÁI BÌNH

Hưng Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Thời gian: 10h00 ngày 28 tháng 4 năm 2026.
- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

I. Thành phần Ban kiểm phiếu:

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Đội trưởng đội QL Điện, Trưởng ban.
2. Ông Nguyễn Đăng Giới, Đội trưởng đội Cơ giới vận chuyển, Ủy viên.
3. Ông Vũ Mạnh Duy, Phó Trưởng phòng Kinh doanh- Dịch vụ, Ủy viên.
4. Ông Phạm Văn Thùy, Phó Trưởng phòng Kế Hoạch - Kỹ Thuật, Ủy viên.
5. Bà Nguyễn Thị Minh Hằng, Cán bộ phòng Kế Toán - Tài vụ, Ủy viên.

II. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026

Đồng ý:	5.734.959 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý CP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến CP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026

Đồng ý:	5.734.959 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý CP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến CP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026

Đồng ý:	5.734.959 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý CP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến CP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

4. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025

Đồng ý:	5.734.959 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
---------	--------------	--



Không đồng ýCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến CP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

5. Thông qua mức chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

Đồng ý:	5.734.959 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý CP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến CP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Đồng ý:	5.734.959CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ýCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiếnCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030

Đồng ý:	5.734.959CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ýCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiếnCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

8. Thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

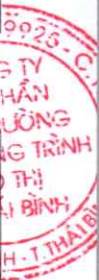
Đồng ý:	5.734.959CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ýCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiếnCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

Đồng ý:	5.734.959CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ýCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiếnCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

10. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Đồng ý:	5.734.959CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ýCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiếnCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH



11. Thông qua định hướng phát triển, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026-2030

Đồng ý:	5.734.959 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ýCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiếnCP	Chiếm% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu biểu quyết như trên, Đại hội cổ đông quyết định thông qua các nội dung trên của biên bản này.

Biên bản được lập xong hồi 10h30 ngày 28 tháng 4 năm 2026; với 100% thành viên Ban kiểm phiếu nhất trí và được thông qua trước Đại hội.

CÁC THÀNH VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)



1. Nguyễn Đăng Giới



3. Vũ Mạnh Duy



Nguyễn Anh Tuấn



2. Phạm Văn Thùy



4. Nguyễn Thị Minh Hằng

Số: 01/TTr-HĐQT

Hung Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Quý Cổ đông CTCP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Công văn số 2209/UBND-TH ngày 23/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Tờ trình số 194/TTr-STC ngày 22/4/2026 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thái Bình,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;

- Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và được HĐQT Công ty công bố trên website của Công ty bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban Giám đốc;
- (2) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
- (4) Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025;
- (5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Dương

Số: 02/TTr-HĐQT

Hung Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025
và phương án chi trả năm 2026**

Kính gửi: Quý cổ đông CTCP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Công văn số 2209/UBND-TH ngày 23/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Tờ trình số 194/TTr-STC ngày 22/4/2026 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thái Bình,

Hội đồng quản trị trình Đại hội thông qua việc chi trả thù lao hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2025 và phương án chi trả năm 2026, cụ thể:

1. Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025

- Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị: 206 triệu đồng

Trong đó: Chủ tịch HĐQT: 3,0 triệu đồng/tháng.

Thành viên HĐQT: 2,5 triệu đồng/người/tháng.

- Tổng mức thù lao Ban kiểm soát: 94 triệu đồng

Trong đó: Trưởng BKS: 2,5 triệu đồng/tháng.

Thành viên BKS: 2,0 triệu đồng/người/tháng.

2. Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026

- Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị: 300 triệu đồng

Trong đó: Chủ tịch HĐQT: 4,0 triệu đồng/tháng.

Thành viên HĐQT: 3,5 triệu đồng/người/tháng.

- Tổng mức thù lao Ban kiểm soát: 150 triệu đồng

Trong đó: Trưởng BKS: 3,5 triệu đồng/tháng.

Thành viên BKS: 3,0 triệu đồng/người/tháng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu TCHC.



Số: 03/TTr-HĐQT

Hung Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026

Kính gửi: Quý cổ đông CTCP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Công văn số 2209/UBND-TH ngày 23/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Tờ trình số 194/TTr-STC ngày 22/4/2026 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thái Bình,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động lựa chọn công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các tổ chức niêm yết, đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán, có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Anh Dương

Số: 04/TTr-HĐQT

Hung Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

Kính gửi: Quý Cổ đông CTCP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Công văn số 2209/UBND-TH ngày 23/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Tờ trình số 194/TTr-STC ngày 22/4/2026 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thái Bình,

Thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025. Đồng thời để phù hợp với việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, từ ngày 01/7/2025 tỉnh Thái Bình sáp nhập với tỉnh Hưng Yên lấy tên là tỉnh Hưng Yên. Nhằm nhận diện thương hiệu đã được gây dựng từ nhiều năm và tạo thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời để phát triển thêm các loại hình kinh doanh dịch vụ, tạo nguồn thu và nâng cao đời sống cán bộ, người lao động Công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình (Có phụ lục kèm theo), gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Đổi tên Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình thành Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thái Bình (bỏ chữ "tỉnh")

2. Bổ sung thêm 2 ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ ăn uống khác (Mã ngành: 5629) và Dịch vụ phục vụ đồ uống (Mã ngành: 5630)

3. Sửa đổi, bổ sung một số điều cho phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025, Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025 và Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp.

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

Hoàn thiện bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và thực hiện các thủ tục ban hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

Thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp, bổ sung ngành nghề kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

Thực hiện thay đổi con dấu, bảng hiệu, hồ sơ pháp lý và các thủ tục liên quan khác theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Dương

PHỤ LỤC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THÁI BÌNH

(Kèm theo Tờ trình số 04/TT-Tr-HDQT ngày 28/4/2026 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

STT	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi	Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
I	Phần căn cứ			
1	Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;	Bổ sung: Thêm căn cứ: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số: 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025; Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;	Căn cứ Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025; Căn cứ Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025; Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;
2	Căn cứ Nghị định số 106/2015/NĐ-CP ngày 23/10/2015 của Chính phủ về quản lý Người đại diện phân vốn Nhà nước giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ;	Thay thế bằng Nghị định số 159/2020/NĐ-CP	Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phân vốn nhà nước tại doanh nghiệp;	Nghị định số 159/2020/NĐ-CP
II	Các điều, khoản, mục			
1	Điều 1. Giải thích thuật ngữ a. “Luật Doanh nghiệp” là Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước	Bổ sung thêm Luật sửa đổi, bổ sung một số điều	Điều 1. Giải thích thuật ngữ a. “Luật Doanh nghiệp” là Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh

	<p>Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 07 năm 2020;</p> <p>.....</p> <p>“Người đại diện phân vốn nhà nước”, “Vốn nhà nước tại doanh nghiệp”, “Cổ tức”: chưa có</p>	<p>của Luật Doanh nghiệp số: 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025</p> <p>Bổ sung các khái niệm “Cổ tức”, “Người đại diện phân vốn nhà nước”, “Vốn nhà nước tại doanh nghiệp”</p>	<p>Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 07 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số:76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2025</p> <p>“Vốn nhà nước tại doanh nghiệp” là giá trị của phần vốn nhà nước được xác định theo tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp do Nhà nước nắm giữ trên tổng số vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp.</p> <p>“Người đại diện phân vốn nhà nước” là cá nhân được cơ quan đại diện chủ sở hữu ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.</p> <p>“Cổ tức” là khoản lợi nhuận sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của công ty cổ phần sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính.</p>	<p>nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025; Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025.</p>
2	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>1. Tên Công ty</p>	<p>1. Bô chữ “TINH”</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>1. Tên Công ty</p>	

	<p>- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH</p> <p>- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAI BINH ENVIRONMENT AND URBAN PROJECTS JOINT STOCK COMPANY</p> <p>- Tên Công ty viết tắt: THAIBINH EUP.JSC</p> <p>2. Hình thức tổ chức và tư cách pháp nhân</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Số 109E, đường Lý Bôn, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.</p>	<p>trong tên Công ty;</p> <p>2. Bổ sung: Phần vốn Nhà nước tại Công ty được quản lý theo quy định của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan</p> <p>3. Thay đổi địa chỉ Công ty</p>	<p>- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THÁI BÌNH</p> <p>- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAI BINH ENVIRONMENT AND URBAN WORKS JOINT STOCK COMPANY</p> <p>- Tên Công ty viết tắt: THAIBINH EUP.JSC</p> <p>2. Hình thức tổ chức và tư cách pháp nhân</p> <p>.... Phần vốn Nhà nước tại Công ty được quản lý theo quy định của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Số 109E, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên</p>	<p>Thay đổi địa chỉ theo địa giới hành chính sau khi sáp nhập tỉnh và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025.</p>
3	<p>Thống nhất sửa lại tên công ty viết bằng tiếng Việt trong toàn bộ Điều lệ công ty: Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình</p>	<p>Bổ chữ “tỉnh” trong tên Công ty</p>	<p>Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thái Bình</p>	
4	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>a. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:</p>	<p>Bổ sung 2 ngành nghề kinh doanh</p>	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>a. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:</p> <p>.....</p> <p>24. Dịch vụ ăn uống khác: Mã ngành: 5629</p> <p><i>Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.</i></p> <p>25. Dịch vụ phục vụ đồ uống: Mã ngành: 5630</p>	

	<p><i>Chi tiết: Hoạt động của các quán chế biến và phục vụ khách hàng tại chỗ các loại đồ uống như: cà phê, nước sinh tố, nước mía, nước quả, quán chè đồ đen, đồ xanh</i></p>			<p>Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp</p>
5	<p>Điều lệ chưa có nguyên tắc quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Bổ sung điều mới</p>	<p>Điều 7. Nguyên tắc quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Do sáp nhập tính</p>
6	<p>Điều 12, khoản 5, mục d d. Các tiêu chuẩn và điều kiện của người đại diện theo ủy quyền phần vốn nhà nước đầu tư tại Công ty do Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình quyết định.</p>	<p>Sửa đổi tên tỉnh tại mục d, khoản 5 điều 12</p>	<p>Điều 12, khoản 5, mục d d. Các tiêu chuẩn và điều kiện của người đại diện theo ủy quyền phần vốn nhà nước đầu tư tại Công ty do Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quyết định.</p>	
7	<p>Điều 14, khoản 2, mục c c. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p>Bổ sung: Quy định rõ về trách nhiệm của cổ đông hoặc nhóm cổ đông trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 14, khoản 2, mục c cYêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p>Điều 1, Mục 18, Luật 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp.</p>

			<p>quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
8	<p>Điều 16, khoản 4 Bỏ nội dung trong mục c, khoản 4, điều 16: “Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông” Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.</p>	<p>Cho phù hợp với Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp.</p>	<p>Điều 16, khoản 4 Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.</p>	<p>Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp.</p>
9	<p>Điều 20, khoản 5 Bỏ nội dung trong mục b, khoản 5, điều 20: “Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Điều lệ này”</p>	<p>Bỏ mục b, khoản 5, điều 20</p>	<p>Điều 20, khoản 5 Bao gồm 3 mục</p>	<p>Luật Doanh nghiệp năm 2020.</p>
10	<p>Điều 35. Người điều hành Công ty</p>	<p>Bổ sung các trường hợp không được giữ chức vụ quản lý</p>	<p>Điều 35. Người điều hành Công ty 5. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù hoặc bị</p>	<p>Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh</p>

	doanh nghiệp	cám đảm nhiệm chức vụ quản lý doanh nghiệp không được giữ chức vụ quản lý tại Công ty.	ngành	
11	Sửa đổi mục b, khoản 2 theo tên Công ty mới (bỏ chữ tỉnh) và địa giới hành chính	<p>Điều 55. Dấu của doanh nghiệp</p> <p>Sửa đổi mục b, khoản 2</p> <p>b. Nội dung con dấu và màu mực dấu</p> <p>- Nội dung con dấu gồm: Vòng tròn bên trong có ghi tên Công ty bằng chữ in hoa là: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH;</p> <p>- 1/2 vành khuyên bên ngoài phía trên có ghi: M.S.D.N: 1000219925 - C.T.C.P;</p> <p>- 1/2 vành khuyên bên ngoài phía dưới có ghi bằng chữ in hoa là: TP THÁI BÌNH - T. THÁI BÌNH;</p>	<p>Điều 55. Dấu của doanh nghiệp</p> <p>b. Nội dung con dấu và màu mực dấu</p> <p>- Nội dung con dấu gồm: Vòng tròn bên trong có ghi tên Công ty bằng chữ in hoa là: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THÁI BÌNH;</p> <p>- 1/2 vành khuyên bên ngoài phía trên có ghi: M.S.D.N: 1000219925 - C.T.C.P;</p> <p>- 1/2 vành khuyên bên ngoài phía dưới có ghi bằng chữ in hoa là: TỈNH HƯNG YÊN</p>	ngành
12	Điều chỉnh khoản 2, Điều 60	<p>Điều 60. Điều lệ công ty</p> <p>2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Công ty.</p>	<p>Điều 60. Điều lệ công ty</p> <p>2. Những nội dung không quy định trong Điều lệ này được thực hiện theo Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.</p>	Luật quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp
13	Điều chỉnh khoản 1, khoản 2 Điều 61	<p>Điều 61. Điều lệ công ty</p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 21 Chương 60 điều</p> <p>2. ... 01 bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình...</p>	<p>Điều 61. Điều lệ công ty</p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 61 điều</p> <p>2. ... 01 bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên...</p>	Do sáp nhập tỉnh

Số: 05/TTr-HĐQT

Hưng Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Quý Cổ đông CTCP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Trên cơ sở những thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030 và tình hình hoạt động thực tế của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình, đồng thời với mục tiêu xây dựng hệ thống văn bản Công ty ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ. Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các yêu cầu quản trị, điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua:

1. Dự thảo Quy chế Quản trị nội bộ (Có dự thảo Quy chế quản trị nội bộ kèm theo)
2. Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Có dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị kèm theo).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình hoàn thiện các bản Dự thảo trên theo Nghị

quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và thực hiện các thủ tục ban hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Anh Dương

Số: 06/TTr-HĐQT

Hưng Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Quý cổ đông CTCP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Công văn số 2209/UBND-TH ngày 23/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Tờ trình số 194/TTr-STC ngày 22/4/2026 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thái Bình,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thái Bình như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Theo Báo cáo tài chính năm 2025 (đã được kiểm toán), lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2025 là 521,6 triệu đồng. Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ 2025 - 2030. Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối 100% lợi nhuận sau thuế năm 2025 là 521,6 triệu đồng để bù đắp khoản lỗ lũy kế từ các năm trước.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 đã được Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Hội đồng quản trị Công ty dự kiến Lợi nhuận sau thuế năm 2026 lãi 15.000 triệu đồng. Phần lợi nhuận sau thuế năm 2026 sẽ được tiếp tục dùng để bù đắp hết khoản lỗ lũy kế từ các năm trước, từ đó đưa lợi nhuận trước thuế năm 2026 dương

1.026 triệu đồng để thực hiện trích lập các quỹ theo quy định, từng bước nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo an toàn vốn.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT, BKS;
- Các cổ đông;
- Đăng trên website Công ty;
- Lưu TCHC.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hoàng Anh Dương

Số: 07/TTr-HĐQT

Hưng Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua định hướng phát triển, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Quý cổ đông CTCP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Công văn số 2209/UBND-TH ngày 23/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Tờ trình số 194/TTr-STC ngày 22/4/2026 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thái Bình,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 thông qua định hướng phát triển, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030 (Có báo cáo định hướng kèm theo), gồm các nội dung chính sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện chiến lược giai đoạn 2021-2025
2. Ngành nghề kinh doanh, mục tiêu, nhiệm vụ
3. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030
4. Các giải pháp thực hiện.
5. Tổ chức thực hiện và giám sát.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT, BKS;
- Các cổ đông;
- Đăng trên website Công ty;
- Lưu TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Dương

BÁO CÁO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
KẾ HOẠCH KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 28/4/2026 của Hội đồng quản trị công ty)

Căn cứ luật 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025 của Quốc hội về Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quản lý vốn và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của công ty, Hội đồng quản trị công ty báo cáo về định hướng phát triển, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030 cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2021-2025

Trong giai đoạn 2021-2025 Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện chiến lược phát triển và đạt được một số kết quả chủ yếu như sau:

1. Kết quả đạt được ở một số chỉ tiêu chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Vốn Điều Lệ	Triệu đồng	62.782.590	62.782.590	62.782.590	62.782.590	62.782.590
2	Tổng số lao động	Người	378	375	362	360	351
3	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	34.342	32.390	32.034	33.852	36.012
4	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu đồng	6,3	6,8	6,8	7,8	8,6
5	Tổng doanh thu	Triệu đồng	97.607	82.883	83.112	83.377	99.144
6	Tổng chi phí	Triệu đồng	94.960	82.046	81.833	98.444	98.343
7	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.647	823	821	-15.067	801
8	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.265	656	642	-15.067	522

Giai đoạn 2021–2025, công ty hoàn thành và vượt một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đề ra; doanh thu, lợi nhuận tốc độ tăng trưởng ngày càng cao.

Công ty đã có bước phát triển rõ nét cả về quy mô và chất lượng hoạt động. Quy mô sản xuất kinh doanh không ngừng được mở rộng, thể hiện qua tốc độ tăng trưởng doanh thu qua các năm.

Cùng với đó, đời sống người lao động tiếp tục được quan tâm, cải thiện; thu nhập bình quân tăng dần qua các năm, góp phần ổn định lực lượng lao động, tạo động lực nâng cao năng suất và chất lượng công việc.

Bên cạnh đó, Công ty duy trì được nền tảng tài chính ổn định, vốn điều lệ được bảo toàn, đảm bảo khả năng tự chủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tạo tiền đề thuận lợi cho việc đầu tư, mở rộng hoạt động trong những năm tiếp theo.

Những kết quả đạt được trong giai đoạn 2021–2025 đã khẳng định hướng đi đúng đắn trong công tác quản lý, điều hành của Công ty, đồng thời tạo nền tảng quan trọng để tiếp tục phát triển bền vững trong giai đoạn tới. Tuy nhiên từ kết quả tài chính cho thấy mô hình hoạt động của Công ty phụ thuộc lớn vào đơn giá dịch vụ công ích và biến động chi phí đầu vào; biên lợi nhuận thấp, chưa tương xứng với quy mô vốn.

2. Tồn tại, hạn chế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Công ty vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, cụ thể:

Việc đầu tư đổi mới công nghệ, trang thiết bị còn gặp khó khăn; mức độ cơ giới hóa trong một số khâu chưa cao, ảnh hưởng đến năng suất lao động.

Công tác mở rộng thị trường, phát triển các dịch vụ ngoài lĩnh vực công ích còn hạn chế; việc khai thác các cơ hội để đa dạng hóa nguồn thu chưa hiệu quả.

Năm 2024 mặc dù HĐQT đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Ban Giám đốc và các phòng chuyên môn, đơn vị vượt qua được những khó khăn thử thách, đồng thời đẩy mạnh công tác phát triển kinh doanh dịch vụ, qua đó kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 về các chỉ tiêu như doanh thu, nộp Ngân sách NN và thu nhập cho người lao động đều vượt so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã đề ra. Tuy nhiên, chỉ tiêu về lợi nhuận năm 2024 lỗ 15.067 triệu đồng do các nguyên nhân sau:

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND thành phố tại văn bản số 1258/UBND-TCKH ngày 15/5/2023, Công ty đã ký hợp đồng xử lý rác tháng 6 năm 2023 với Công ty cổ phần Môi trường công nghệ cao Hoà Bình. Từ tháng 7/2023, Công ty liên danh với Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao Hoà Bình tham gia và trúng gói thầu Dịch vụ duy trì vệ sinh môi trường; thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thái Bình từ quý III/2023 đến hết năm 2025, Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao Hoà Bình là đơn vị thực hiện xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thái Bình và tạm sử dụng xí nghiệp xử lý rác của Công ty làm mặt bằng để xử lý ban đầu.

Như vậy từ ngày 01/6/2023 Công ty không còn nhiệm vụ xử lý rác nhưng công ty vẫn phải bố trí việc làm cho hơn 50 lao động dôi dư của Xí nghiệp xử lý rác vào làm việc tại các đơn vị khác trực thuộc công ty. Bên cạnh đó, hàng năm Công ty vẫn phải trích khấu hao tài sản đã đầu tư, mua sắm phục vụ cho công tác xử lý rác thải. Số tiền trích khấu hao tài sản tại Xí nghiệp xử lý rác từ năm 2023 là 6 tỉ đồng, năm 2023 chưa hạch toán, đến năm 2024 hạch toán và số tiền trích khấu hao tài sản tại Xí nghiệp xử lý rác năm 2024 là 5,9 tỉ đồng.

Chi phí công ty đã thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt đầu vào đưa vào ủ từ năm 2021 đến hết tháng 5 năm 2023 không được UBND thành phố thanh toán. Đến cuối năm 2024, UBND thành phố đã thanh toán toàn bộ chi phí xử lý rác tồn này với khối lượng là 48.514 tấn cho Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao Hòa Bình. Đến năm 2024, Công ty phải hạch toán phần chi phí phân loại rác thải sinh hoạt đầu vào này với số tiền 4,5 tỉ đồng nên chi phí sản xuất kinh doanh tăng.

Như vậy khoản lỗ 15.067 triệu đồng là khách quan do công ty không được thực hiện nhiệm vụ xử lý rác tại nhà máy xử lý rác và không được thanh toán chi phí phân loại rác thải sinh hoạt đầu vào từ năm 2021 đến hết tháng 5 năm 2023. Đây là khoản lỗ mang tính chất đột biến, không phải xu hướng dài hạn và đã được kiểm soát từ năm 2025.

3. Nguyên nhân

Cơ chế, chính sách trong lĩnh vực công ích còn một số bất cập, chưa thực sự tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Công ty.

Đơn giá dịch vụ công ích chưa điều chỉnh kịp trong khi chi phí nhân công và nhiên liệu tăng mạnh.

Mặc dù công ty không còn nhiệm vụ xử lý rác nhưng vẫn phải trích khấu hao tài sản đã đầu tư, mua sắm phục vụ cho công tác xử lý rác thải.

Nguồn lực đầu tư còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng triển khai các kế hoạch phát triển.

II. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

2.1 Ngành nghề kinh doanh

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Thu gom rác thải không độc hại	3811 (chính)
2	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê kho bãi	6810
3	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
4	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
5	Tái chế phế liệu	3830
6	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
7	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
8	Thoát nước và xử lý nước thải	3700

9	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa, cây cảnh, cây giống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
10	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.	4299
11	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường giao thông	4212
12	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng các công trình thủy lợi	4229
13	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
14	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước	4322
16	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
17	Kho bãi và lưu giữ hàng hoá (Không bao gồm hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
18	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Dịch vụ bãi đỗ xe	5225
19	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất xe gom rác, xe cải tiến và các xe chuyên dùng phục vụ thu gom rác.	3099
20	Dịch vụ cảnh quan Chi tiết: Dịch vụ công viên; trồng, chăm sóc, bảo quản phát triển cây xanh đô thị.	8130
21	Thu gom rác thải độc hại	3812
22	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ và các dịch vụ liên quan Chi tiết: Quản lý nghĩa trang; dịch vụ tang lễ; dịch vụ địa táng, hỏa táng, điện táng.	9630
23	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4671
24	Dịch vụ ăn uống khác: Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629

25	Dịch vụ phục vụ đồ uống: Chi tiết: Hoạt động của các quán chế biến và phục vụ khách hàng tại chỗ các loại đồ uống như: cà phê, nước sinh tố, nước mía, nước quả, quán chè đỗ đen, đỗ xanh	5630
----	--	------

2.2 Mục tiêu chung.

Phát triển Công ty trở thành doanh nghiệp chủ lực, nòng cốt của tỉnh Hưng Yên trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích đô thị, hoạt động theo mô hình hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả và bền vững; giữ vai trò trung tâm trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về vệ sinh môi trường, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước và xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh.

Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo cân đối tài chính lành mạnh, từng bước cải thiện biên lợi nhuận, nâng cao năng lực tự chủ tài chính và khả năng chống chịu trước các biến động của thị trường và chính sách.

Từng bước chuyển đổi mô hình hoạt động từ cung cấp dịch vụ công ích truyền thống sang mô hình doanh nghiệp công ích kết hợp kinh doanh đa dịch vụ trong lĩnh vực môi trường đô thị; mở rộng thị trường, đa dạng hoá nguồn thu, giảm dần sự phụ thuộc vào ngân sách nhà nước, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và cơ giới hoá trong toàn bộ hoạt động sản xuất, quản lý và điều hành; hình thành hệ thống quản trị doanh nghiệp tiên tiến, minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong giai đoạn mới.

Xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng, kỷ luật, chuyên nghiệp; bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; gắn phát triển doanh nghiệp với trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.

Góp phần tích cực vào mục tiêu phát triển đô thị xanh, sạch, hiện đại của tỉnh Hưng Yên; tham gia thực hiện hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

2.3 Mục tiêu cụ thể.

2.3.1. Về sản xuất kinh doanh và tài chính.

Đảm bảo tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân đạt từ 5%-10%/năm; phấn đấu đến năm 2030 doanh thu đạt trên 190.000 triệu đồng.

Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo kinh doanh có lãi hằng năm; từng bước cải thiện biên lợi nhuận, phấn đấu lợi nhuận sau thuế tăng trưởng ổn định, không để phát sinh lỗ lũy kế.

Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo hệ số an toàn tài chính theo quy định.

2.3.2. Về chất lượng dịch vụ công ích.

Đảm bảo hoàn thành 100% khối lượng dịch vụ công ích theo hợp đồng được giao; nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu đô thị hiện đại.

Từng bước chuẩn hoá quy trình cung ứng dịch vụ công ích theo tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2.3.3. Về đầu tư, cơ giới hoá và công nghệ.

Tăng tỷ lệ cơ giới hoá trong các khâu thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải đạt trên 70% vào năm 2030.

Đầu tư đổi mới phương tiện, trang thiết bị theo hướng hiện đại, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý điều hành; triển khai hệ thống giám sát phương tiện, quản lý khối lượng công việc và chấm công điện tử.

2.3.4. Về thị trường và phát triển dịch vụ.

Mở rộng phạm vi hoạt động dịch vụ công ích ra các phường, xã trên địa bàn tỉnh.

Phát triển thêm các lĩnh vực dịch vụ có liên quan như xử lý chất thải, dịch vụ môi trường, cây xanh, chiếu sáng, nghĩa trang và các dịch vụ đô thị khác nhằm đa dạng hoá nguồn thu.

Giảm dần tỷ trọng doanh thu từ dịch vụ công ích truyền thống, tăng tỷ trọng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ.

2.3.5. Về nguồn nhân lực.

Đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động; phấn đấu thu nhập bình quân tăng từ 5%-7%/năm

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là lao động trực tiếp; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, kỹ năng nghề nghiệp và ý thức kỷ luật lao động.

Từng bước tinh gọn bộ máy, nâng cao năng suất lao động bình quân từ 5%/năm trở lên.

2.3.6. Về quản trị doanh nghiệp.

Hoàn thiện hệ thống quản trị theo hướng minh bạch, hiệu quả, phù hợp với mô hình doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Tăng cường kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả điều hành.

Đẩy mạnh cải cách hành chính nội bộ, ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhằm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.

2.3.7. Về môi trường và trách nhiệm xã hội.

Thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường, an toàn lao động; không để xảy ra sự cố môi trường nghiêm trọng.

Góp phần xây dựng đô thị xanh – sạch – đẹp; nâng cao hình ảnh và uy tín của doanh nghiệp trong cộng đồng.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

2.4. Nhiệm vụ.

2.4.1 Tổ chức thực hiện dịch vụ công ích đô thị.

Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời và đảm bảo chất lượng dịch vụ công ích đô thị theo kế hoạch, dự toán và hợp đồng được cấp có thẩm quyền giao.

Đảm bảo hoàn thành 100% khối lượng công việc theo hợp đồng; duy trì chất lượng dịch vụ ổn định, đáp ứng yêu cầu về vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý, vận hành các dịch vụ công ích trên địa bàn.

2.4.2 Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm đảm bảo hiệu quả, phù hợp với định hướng phát triển giai đoạn 2026 – 2030.

Tăng cường quản lý chi phí, tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của doanh nghiệp.

Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, từng bước nâng cao biên lợi nhuận, không để phát sinh lỗ kéo dài.

2.4.3. Đầu tư phát triển và hiện đại hoá công nghệ.

Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư trung hạn, ưu tiên đầu tư phương tiện, thiết bị chuyên dùng theo hướng hiện đại, đồng bộ.

Từng bước nâng cao tỷ lệ cơ giới hoá trong các khâu thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nhằm tăng năng suất lao động và giảm chi phí.

Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ.

2.4.4. Phát triển thị trường và đa dạng hoá dịch vụ.

Chủ động nghiên cứu thị trường, mở rộng phạm vi hoạt động cung ứng dịch vụ công ích trên địa bàn toàn tỉnh.

Phát triển các dịch vụ mới trong lĩnh vực môi trường, cây xanh, chiếu sáng, xử lý chất thải, nghĩa trang và các dịch vụ đô thị khác nhằm tăng nguồn thu.

Từng bước giảm sự phụ thuộc vào nguồn thu từ ngân sách nhà nước, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

2.4.5. Quản lý tài chính và vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Thực hiện quản lý tài chính theo đúng quy định của pháp luật; bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh; đảm bảo cân đối nguồn vốn cho hoạt động thường xuyên và đầu tư phát triển.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, giám sát tài chính nội bộ; nâng cao tính minh bạch, công khai trong quản lý tài chính.

2.4.6. Phát triển nguồn nhân lực.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động, đặc biệt là lao động trực tiếp.

Sắp xếp, bố trí lao động hợp lý, tinh gọn bộ máy, nâng cao năng suất lao động.

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động; đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định và cải thiện đời sống cho người lao động.

2.4.7. Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

Hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ theo hướng khoa học, minh bạch, hiệu quả; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của từng bộ phận.

Tăng cường kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro; đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp tuân thủ quy định pháp luật.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

2.4.8. Thực hiện trách nhiệm về môi trường và xã hội.

Tuân thủ đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường, an toàn lao động; không để xảy ra sự cố môi trường nghiêm trọng.

Góp phần xây dựng đô thị xanh – sạch – đẹp; nâng cao chất lượng môi trường sống của người dân.

Thực hiện tốt các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và các hoạt động an sinh xã hội trên địa bàn.

2.4.9. Tổ chức thực hiện và kiểm tra giám sát.

Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể cho từng nhiệm vụ; phân công trách nhiệm cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện và xử lý các tồn tại, hạn chế.

Định kỳ báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu và cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

3.1 Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh giai đoạn 2026-2030

Tốc độ tăng trưởng doanh thu: bình quân 5-10%/năm.

Nộp ngân sách nhà nước: thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

3.2 Chỉ tiêu sản lượng

Thực hiện quét, thu gom, xử lý rác thải đảm bảo hoàn thành 100% khối lượng trong hợp đồng ký với các Phường Thái Bình, Trần Hưng Đạo, Trần Lãm, Vũ Phúc, Trà Lý. Với diện tích quét thu gom và khối lượng vận chuyển, xử lý rác thải như sau:

STT	Xã/phường	Diện tích quét thu gom rác trên mặt đường (ha)	Diện tích quét thu gom rác trên vỉa hè (ha)	Tổng chiều dài đường phố quét thu gom rác (km)	Tổng chiều dài nhật thu gom rác trên các đường ngõ phố (km)	Tổng khối lượng rác DVCI (tấn)
1	Phường Thái Bình	4.541,37	4.286,2	33,127	33,127	17.374
2	Phường Trần Hưng Đạo	7.928,61	8.742,72	61,068	61,068	11.925
3	Phường Trà Lý	2.256,05	3.482,29	24,376	24,376	1.122,39
4	Phường Trần Lãm	5.209,08	4.386,0	49,484	49,484	19.728
5	Phường Vũ Phúc	2.091,36	2.380,30	20,565	20,565	7.335
	TỔNG CỘNG	22.026,47	23.277,51	188,62	188,62	57.484,39

Duy trì hệ thống cây xanh, chiếu sáng đô thị, vệ sinh môi trường, hệ thống thoát nước: đảm bảo 100% theo hợp đồng được giao trên địa bàn các Phường

3.3 Doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách

Đơn vị: Triệu

đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Doanh thu	Triệu	140.000	152.600	165.200	179.650	194.460
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu	1.026	2.500	3.080	4.520	5.370
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu	821	2.000	2.464	3.616	4.296
4	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu	10.000	10.160	10.370	11.590	12.040

IV. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

4.1 Nội dung đầu tư

Đầu tư xe, máy chuyên dùng, trang thiết bị hiện đại nhằm tăng năng suất, giảm sức lao động.

4.2 Nguồn vốn đầu tư

Nguồn vốn đầu tư được trích từ các quỹ, từ chi phí khấu hao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác;

V. KẾ HOẠCH CƠ CẤU LẠI VỐN

Công ty hiện không có kế hoạch cơ cấu lại vốn.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về điều hành chiến lược và phát triển doanh thu.

Hội đồng quản trị tăng cường vai trò định hướng, điều hành chiến lược, trực tiếp chỉ đạo Ban giám đốc và các đơn vị xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết theo từng lĩnh vực, địa bàn và hợp đồng; tổ chức giao chỉ tiêu doanh thu, sản lượng cụ thể đến từng phòng, đội sản xuất gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

Tập trung giữ vững thị trường dịch vụ công ích hiện có; đồng thời đẩy mạnh mở rộng địa bàn hoạt động sang các xã mới, khu đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực dịch vụ có thu, đặc biệt là: dịch vụ vệ sinh môi trường ngoài ngân sách, chăm sóc cây xanh, quản lý và cung cấp dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ vận chuyển và các dịch vụ đô thị tổng hợp; từng bước hình thành các mảng kinh doanh chủ lực, tạo nguồn thu ổn định và bền vững.

2. Về quản lý chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý chi phí theo hướng khoán gọn đến từng đơn vị sản xuất, từng tuyến, từng khu vực; kiểm soát chặt chẽ chi phí vật tư, nhiên liệu, nhân công và chi phí quản lý.

Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý và điều hành sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí trung gian; từng bước xây dựng hệ thống theo dõi, giám sát doanh thu, chi phí và hiệu quả công việc theo thời gian thực.

Rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, phương tiện, máy móc thiết bị; có kế hoạch thanh lý hoặc đầu tư mới phù hợp nhằm tối ưu hoá hiệu quả sử dụng vốn.

Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, kịp thời phát hiện và xử lý các tồn tại, thất thoát trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Về tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả; rà soát, sắp xếp lại lao động phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới.

Thực hiện tuyển dụng, đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công nhân lao động theo hướng chuyên nghiệp, nâng cao tay nghề, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ và mở rộng lĩnh vực kinh doanh.

Xây dựng và áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả công việc gắn với chế độ tiền lương, tiền thưởng; tạo động lực làm việc, khuyến khích đổi mới sáng tạo và nâng cao năng suất lao động.

Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nguồn, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý các cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài của Công ty.

4. Về đầu tư, khoa học công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất.

Xây dựng kế hoạch đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên đầu tư các phương tiện, thiết bị chuyên dùng hiện đại phục vụ công tác vệ sinh môi trường, vận chuyển, cây xanh và chiếu sáng đô thị.

Từng bước ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ và giảm chi phí vận hành.

5. Về quản trị tài chính và đảm bảo an toàn vốn.

Tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát chặt chẽ dòng tiền; xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động của Công ty.

Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, hạn chế tối đa nợ đọng kéo dài; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo khả năng thanh toán và an toàn tài chính.

Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và nâng cao hiệu lực quản trị.

Hội đồng quản trị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với Ban Giám đốc và các đơn vị trực thuộc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Duy trì chế độ giao ban định kỳ, đánh giá kết quả thực hiện theo tháng, quý; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ theo hướng hiện đại, minh bạch và hiệu quả, đảm bảo phân công, phân cấp rõ ràng, nâng cao trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị; đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn; xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, kỷ cương và hiệu quả.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT.

Hội đồng quản trị: Chịu trách nhiệm chỉ đạo và giám sát toàn diện việc thực hiện chiến lược phát triển của Công ty. Định kỳ xem xét, đánh giá tiến độ thực hiện các mục tiêu chiến lược, đưa ra các quyết định, chỉ đạo điều chỉnh kịp thời các giải pháp phát triển.

Ban Kiểm soát: Giám sát toàn diện việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản và các hoạt động của Công ty. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất, đảm bảo các hoạt động tài chính, sản xuất, kinh doanh tuân thủ quy định pháp luật và quy chế nội bộ.

Ban Giám đốc: Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Phối hợp các phòng, ban và đơn vị trực thuộc để đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả của từng nhiệm vụ. Chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sản xuất, kinh doanh và khai thác các nguồn lực của Công ty.

Các phòng, đơn vị trực thuộc: Thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch theo đúng chức năng, quyền hạn và phân công của Ban Giám đốc. Bảo đảm các quy trình vận hành, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ và tham mưu kịp thời cho Ban Giám đốc các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động.

Đánh giá kết quả thực hiện: Hàng quý và hàng năm, tổ chức đánh giá tiến độ và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch, so sánh với mục tiêu đề ra. Dựa trên kết quả đánh giá, kịp thời điều chỉnh các giải pháp, cơ chế triển khai phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo chiến lược phát triển của Công ty được thực hiện hiệu quả.

Trên đây là nội dung báo cáo chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh giai đoạn 2026-2030 của công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thái Bình kính trình UBND tỉnh Hưng Yên, Sở Tài chính xem xét.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Anh Dương



Số: 01/TTr-BKS

Hưng Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Kính gửi: Quý Cổ đông CTCP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Trên cơ sở những thay đổi nhân sự Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 và tình hình hoạt động thực tế của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình, đồng thời với mục tiêu xây dựng hệ thống văn bản Công ty ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ. Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 (Có dự thảo Quy chế hoạt động kèm theo).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình hoàn thiện bản Dự thảo trên theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và thực hiện các thủ tục ban hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên BKS;
- Lưu TCHC.



Số: 01/BC-HĐQT

Hưng Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động trong năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đặc điểm tình hình.

Năm 2025, kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục phục hồi chậm, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn. Tăng trưởng toàn cầu có cải thiện song thiếu đồng đều; lạm phát tuy được kiểm soát nhưng vẫn gây áp lực lên chi phí sản xuất; chính sách tiền tệ tại các nền kinh tế lớn duy trì trạng thái thận trọng. Cùng với đó, căng thẳng địa chính trị, xung đột thương mại, chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ và những gián đoạn cục bộ của chuỗi cung ứng tiếp tục ảnh hưởng đến thương mại và đầu tư quốc tế.

Trong nước, nền kinh tế vừa thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, vừa triển khai sắp xếp lại đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, qua đó tạo tiền đề nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời phát sinh những yêu cầu mới trong công tác điều hành, tổ chức thực hiện và phân bổ nguồn lực. Đặc biệt, nền kinh tế phải đối mặt với thiên tai lịch sử, gây hậu quả nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống.

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với tỉnh Hưng Yên, là năm tăng tốc, bứt phá để hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; đồng thời là năm đầu tiên triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, khoa học, hướng mạnh về cơ sở. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, Môi trường đầu tư,

kinh doanh của tỉnh tiếp tục được cải thiện rõ nét, lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, Quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội ổn định. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 101.451 tỷ đồng, bằng 183,1% dự toán, đứng thứ 5/34 tỉnh, thành phố trong cả nước.

Trước những biến động của tình hình kinh tế xã hội, ngay từ đầu năm Hội đồng quản trị công ty đã xác định đây là một năm khó khăn cho doanh nghiệp. Năm 2025 là năm cuối thực hiện các gói thầu dịch vụ công ích đô thị, kiến thiết thị chính trên địa bàn UBND thành phố Thái Bình cũ từ tháng 7/2023 đến hết năm 2025, cũng là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025 - 2030, lại thực hiện chuyển đổi Chủ đầu tư của các gói thầu khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp. Được sự quan tâm, tạo điều kiện của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, Hội đồng quản trị đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Ban Giám đốc và các đơn vị đẩy mạnh sản xuất kinh doanh bằng những Nghị quyết sát với thực tiễn qua đó kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra, ổn định việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động.

2. Kết quả đạt được.

Năm 2025, mặc dù gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị, sự đoàn kết nhất trí, nỗ lực quyết tâm, vượt qua khó khăn hoàn thành nhiệm vụ của người lao động, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đều vượt so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra, doanh thu tăng trưởng trên 10% (cao hơn mức kế hoạch tăng trưởng trên 8% Công ty đã đăng ký theo Nghị quyết của Chính phủ), chỉ tiêu về nộp Ngân sách Nhà nước và thu nhập cho người lao động vượt kế hoạch, cụ thể thông qua với những chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ %
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	62.782	62.782	-
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	90.047	99.144	110,1%
3	Chi phí SXKD	Triệu đồng	89.980	98.343	109,29%
4	Tổng số lao động	Người	350	354	101,1%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(15.000)	(13.974)	-
6	Nộp Ngân sách NN	Triệu đồng	7.200	7.229	100,4%
7	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	7,8	8,6	110,25%

Chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế của Công ty năm 2025 đã giảm lỗ lũy kế xuống còn 13.974 triệu đồng, do trong năm Công ty đạt lợi nhuận trước thuế 801 triệu đồng, điều chỉnh tăng tổng lợi nhuận trước thuế những năm trước là 292 triệu đồng, do đó,

tổng lợi nhuận trước thuế năm 2025 là 1.093 triệu đồng đã bù đắp vào khoản lỗ lũy kế từ các năm trước là 15.067 triệu đồng.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thành viên Hội đồng quản trị.

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025 - 2030 Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình tổ chức ngày 26/4/2025 đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm 7 thành viên, cụ thể:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Anh Dương	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều hành chung
2	Trịnh Duy Hiền	TV HĐQT kiêm Giám đốc	Điều hành
3	Trần Xuân Huyền	TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc	Điều hành
4	Nguyễn Văn Định	TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc	Điều hành
5	Phạm Minh Tuấn	TV HĐQT kiêm Kế toán trưởng	Không điều hành
6	Nguyễn Ngọc Toàn	TV HĐQT, Trưởng phòng TC-HC	Không điều hành
7	Trần Ngọc Toàn	TV HĐQT, Trưởng phòng KH-KT	Không điều hành

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

HĐQT hoạt động theo đúng Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, các quy định của pháp luật, đã bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2025. HĐQT luôn duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định tại Điều lệ Công ty, họp bất thường khi cần thiết, đảm bảo thực hiện theo các trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và mời Ban Kiểm soát (BKS) cùng tham dự họp; thông báo mời họp, hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT, BKS dự họp để tham khảo, nghiên cứu theo quy định, các thành viên HĐQT chủ động thảo luận, đánh giá đầy đủ và thận trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty. Biên bản các cuộc họp của HĐQT đã được lập đầy đủ chữ ký của các thành viên HĐQT, BKS tham dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật. Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 9 phiên họp, ban hành 09 Nghị quyết và 46 quyết định.

HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị, xây dựng tài liệu, và tổ chức thành công phiên họp ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2025 - 2030 của công ty; xem xét phê duyệt nội dung, chương trình để Người đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty biểu quyết thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ, đảm bảo các quyền và lợi ích của Công ty, cổ đông phù hợp với tình hình thực tế cũng như định hướng của Công ty, đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành.

HĐQT đã chỉ đạo triển khai hoàn thành tốt công tác tổ chức nhân sự của Công ty, đảm bảo duy trì sự ổn định của bộ máy, tăng cường hiệu quả trong công tác chỉ đạo, lãnh đạo các mặt hoạt động. Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030, ban hành các Nghị quyết về công tác cán bộ gồm: bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp cây xanh công viên, Phó Trưởng phòng Kinh doanh - Dịch vụ, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Đội trưởng đội Quản lý nghĩa trang nhân dân, bổ nhiệm lại Phó Giám đốc công ty, Kế toán trưởng, Đội trưởng các đội sản xuất, điều động cán bộ, công nhân lao động đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch, đúng tiêu chuẩn, điều kiện, do đó trước, trong và sau công tác cán bộ, HĐQT đều không nhận được đơn thư phản ánh liên quan đến công tác cán bộ.

HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc và các phòng chuyên môn phối hợp với các sở, ban ngành chuyển đổi chủ đầu tư của các gói thầu khi thực hiện mô hình chính quyền đại phương hai cấp, đồng thời chuẩn bị mọi nguồn lực, điều kiện cần thiết để thực hiện hoàn thành khối lượng, chất lượng của cả 3 gói thầu dịch vụ công ích đô thị, kiến thiết thị chính từ tháng 7/2023 đến hết năm 2025.

HĐQT đã chỉ đạo rà soát tất cả hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Công ty, cập nhật, nhận diện các thay đổi, phát sinh mới tại các văn bản quy phạm pháp luật, quy định, yêu cầu cần tuân thủ, chỉnh sửa phù hợp, tuân thủ quy định hiện hành và đã ban hành các phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quy chế tổ chức hoạt động và phân công nhiệm vụ của Ban Giám đốc, mối liên hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty; Quy chế tổ chức và hoạt động của các phòng chuyên môn, đơn vị sản xuất trong công ty; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý tài chính; Nội quy lao động của Công ty; Quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang nhân dân; Quy chế khoán việc và phân phối tiền lương, Quy chế xét, nâng bậc lương cho cán bộ, công nhân lao động công ty. Thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt.

Hội đồng quản trị đóng vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện Ban Giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên HĐQT Công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao.

HĐQT thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của công ty theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

HĐQT hoàn thành tốt các chức năng, quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT, các quy định có liên quan khác của pháp luật và Công ty.

3. Về nhiệm vụ giám sát của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc. Hàng tháng tham gia họp thường kỳ mở rộng từ Ban Giám đốc cho đến các phòng chuyên môn, Đội sản xuất để nghe báo cáo tình hình hoạt động SXKD, các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD để chỉ đạo, đưa ra các giải pháp hoàn thành nhiệm vụ SXKD của công ty.

Chủ tịch HĐQT luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên giám sát, chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của Ban Giám đốc. Giám đốc thường xuyên chủ động báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. Chủ tịch Hội đồng quản trị đã cùng Ban Giám đốc thảo luận, bàn bạc để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và Ban Giám đốc được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Ban Giám đốc cũng đồng thời là thành viên HĐQT, luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành Công ty. Giám đốc và Ban Giám đốc luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, chỉ đạo sát sao, kịp thời cụ thể, quyết liệt, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Các hoạt động của Ban Giám đốc đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, đúng phân cấp quản lý tại Điều lệ và các Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực hết sức to lớn, đoàn kết, quyết tâm, chung sức, chung lòng của Ban Giám đốc công ty trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức. Ban Giám đốc đã bám sát các Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT, Chủ tịch HĐQT đề ra nhiều giải pháp, linh hoạt trong điều hành để đưa công ty vượt qua được những thử thách khó khăn, kịp thời, đẩy mạnh công tác phát triển kinh doanh dịch vụ trong năm 2025.

4. Đánh giá chung.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã chủ động, linh hoạt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt trong bối cảnh có nhiều biến động về cơ chế chính sách và tổ chức bộ máy khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Công tác phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban Kiểm soát được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả; đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Hội đồng quản trị vẫn còn một số tồn tại như: việc phát triển các dịch vụ có thu chưa tương xứng với tiềm

năng; hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa thực sự bền vững; công tác dự báo và mở rộng thị trường còn hạn chế.

III. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao, tiền lương cho HĐQT theo đúng Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-MTB ngày 26/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng
2. Thành viên HĐQT: 2.500.000 đồng/người/tháng

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

1. Đánh giá rủi ro và biện pháp kiểm soát năm 2026.

Năm 2026, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; xung đột quân sự tại Trung Đông leo thang gây gián đoạn vận tải biển, hàng không thế giới, tác động đến nguồn cung, giá dầu, khí LNG... tiềm ẩn rủi ro đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Ở trong nước tiếp tục ghi nhận xu hướng tích cực, trên hầu hết các lĩnh vực, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, lạm phát được kiểm soát, mở ra một giai đoạn phát triển mới của đất nước với nhiều kỳ vọng lớn lao và khát vọng vươn lên mạnh mẽ, mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số không chỉ là một chỉ tiêu định lượng mà còn yêu cầu mang tính chiến lược. Công ty dự báo sẽ tiếp tục đối mặt với một số rủi ro chủ yếu:

- Biến động về cơ chế, chính sách liên quan đến đơn giá, định mức dịch vụ công ích;
- Áp lực cạnh tranh trong lĩnh vực dịch vụ môi trường đô thị;
- Chi phí đầu vào tăng, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Biến động lao động trực tiếp và yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
- Ảnh hưởng của thiên tai, thời tiết cực đoan.

Trước các rủi ro trên, Hội đồng quản trị xác định tăng cường công tác dự báo, xây dựng các phương án điều hành linh hoạt; đồng thời chỉ đạo thực hiện các giải pháp kiểm soát chi phí, đa dạng hoá nguồn thu, nâng cao năng lực quản trị và chủ động thích ứng với các biến động của thị trường.

2. Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận.

Năm 2026, UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành quyết định điều chỉnh đơn giá, định mức công tác kiến thiết thị chính trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp môi trường đang tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh đơn giá, định mức công tác vệ sinh môi trường. HĐQT tiếp tục tăng cường năng lực quản trị, đề ra các chiến lược và giải pháp nhằm chỉ đạo và điều hành công tác SXKD của Công ty. Căn cứ vào hợp đồng đặt

hàng công tác vệ sinh môi trường, kiến thiết thị chính trên địa bàn các phường Thái Bình, Trần Hưng Đạo, Trần Lãm, Vũ Phúc, Trà Lý và một số xã lân cận, mục tiêu tăng trưởng hai con số trở lên được UBND tỉnh giao, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng kế hoạch SXKD của năm 2026 với một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ %
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	62.782	62.782	-
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	99.144	140.000	141,21%
3	Chi phí SXKD	Triệu đồng	98.343	125.000	127,01%
4	Tổng số lao động	Người	354	382	107,91%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(13.974)	1.026	1.372,37%
6	Nộp Ngân sách NN	Triệu đồng	7.229	10.000	138,33%
7	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	8,6	9,5	110,46%

Năm 2026, dự kiến doanh thu ước đạt 140.000 triệu đồng (chỉ tiêu tỉnh giao đối với các doanh nghiệp Nhà nước tăng trưởng 2 con số trở lên), lợi nhuận trước thuế ước đạt 15.000 triệu đồng được công ty ưu tiên để bù đắp hết toàn bộ khoản lỗ lũy kế các năm trước, từ đó đưa lợi nhuận trước thuế năm 2026 dương 1.026 triệu đồng để thực hiện trích lập các quỹ theo quy định, từng bước nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo an toàn vốn.

3. Giải pháp thực hiện.

3.1. Về điều hành chiến lược và phát triển doanh thu.

Hội đồng quản trị tăng cường vai trò định hướng, điều hành chiến lược, trực tiếp chỉ đạo Ban giám đốc và các đơn vị xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết theo từng lĩnh vực, địa bàn và hợp đồng; tổ chức giao chỉ tiêu doanh thu, sản lượng cụ thể đến từng phòng, đội sản xuất gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

Tập trung giữ vững thị trường dịch vụ công ích hiện có; đồng thời đẩy mạnh mở rộng địa bàn hoạt động sang các xã mới, khu đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực dịch vụ có thu, đặc biệt là: dịch vụ vệ sinh môi trường ngoài ngân sách, chăm sóc cây xanh, quản lý và cung cấp dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ vận chuyển và các dịch vụ đô thị tổng hợp; từng bước hình thành các mảng kinh doanh chủ lực, tạo nguồn thu ổn định và bền vững.

3.2. Về quản lý chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý chi phí theo hướng khoán gọn đến từng đơn vị sản xuất, từng tuyến, từng khu vực; kiểm soát chặt chẽ chi phí vật tư, nhiên liệu, nhân công và chi phí quản lý.

Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý và điều hành sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí trung gian; từng bước xây dựng hệ thống theo dõi, giám sát doanh thu, chi phí và hiệu quả công việc theo thời gian thực.

Rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, phương tiện, máy móc thiết bị; có kế hoạch thanh lý hoặc đầu tư mới phù hợp nhằm tối ưu hoá hiệu quả sử dụng vốn.

Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, kịp thời phát hiện và xử lý các tồn tại, thất thoát trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.3. Về tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả; rà soát, sắp xếp lại lao động phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới.

Thực hiện tuyển dụng, đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công nhân lao động theo hướng chuyên nghiệp, nâng cao tay nghề, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ và mở rộng lĩnh vực kinh doanh.

Xây dựng và áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả công việc gắn với chế độ tiền lương, tiền thưởng; tạo động lực làm việc, khuyến khích đổi mới sáng tạo và nâng cao năng suất lao động.

Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nguồn, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý các cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài của Công ty.

3.4. Về đầu tư, khoa học công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất.

Xây dựng kế hoạch đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên đầu tư các phương tiện, thiết bị chuyên dùng hiện đại phục vụ công tác vệ sinh môi trường, vận chuyển, cây xanh và chiếu sáng đô thị.

Từng bước ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ và giảm chi phí vận hành.

3.5. Về quản trị tài chính và đảm bảo an toàn vốn.

Tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát chặt chẽ dòng tiền; xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động của Công ty.

Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, hạn chế tối đa nợ đọng kéo dài; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo khả năng thanh toán và an toàn tài chính.

Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3.6. Về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và nâng cao hiệu lực quản trị.

Hội đồng quản trị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với Ban Giám đốc và các đơn vị trực thuộc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Duy trì chế độ giao ban định kỳ, đánh giá kết quả thực hiện theo tháng, quý; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ theo hướng hiện đại, minh bạch và hiệu quả, đảm bảo phân công, phân cấp rõ ràng, nâng cao trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị; đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn; xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, kỷ cương và hiệu quả.

Hội đồng quản trị xác định, với việc triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nêu trên, cùng với sự đoàn kết, nỗ lực của toàn thể cán bộ, người lao động, Công ty cổ phần môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình sẽ hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện nâng cao đời sống người lao động.

Trên đây là báo cáo về kết quả công tác điều hành năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và đóng góp ý kiến để HĐQT không ngừng nâng cao trách nhiệm quản trị, năng lực quản lý điều hành Công ty nhằm thực hiện tốt Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, góp phần xây dựng Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình phát triển ổn định, bền vững và khẳng định vị thế của doanh nghiệp trong lĩnh vực môi trường và dịch vụ đô thị./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các thành viên HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Anh Dương

Số: 02/BC-MTĐT

Hung Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025
và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình

Năm 2025 là năm cuối thực hiện các gói thầu dịch vụ công ích đô thị, kiến thiết thị chính trên địa bàn UBND thành phố Thái Bình cũ từ tháng 7/2023 đến hết năm 2025, cũng là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025 - 2030. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, tuy nhiên được sự quan tâm, tạo điều kiện của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành và sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị (HĐQT), sự đoàn kết nhất trí, nỗ lực quyết tâm, vượt qua khó khăn hoàn thành nhiệm vụ của người lao động, Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động. Ban Giám đốc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025, phương hướng nhiệm vụ SXKD cùng các giải pháp thực hiện năm 2026, gồm các nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, sự quan tâm, phối hợp thực hiện nhiệm vụ và công tác nghiệm thu, thanh quyết toán của các Sở, ban ngành và UBND thành phố Thái Bình cũ.

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Công ty trẻ, năng động, nhiệt huyết với công việc. Tập thể Ban lãnh đạo và người lao động trong Công ty luôn giữ vững được mối đoàn kết trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, cùng đồng lòng vượt qua những khó khăn thách thức trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh;

Quy mô hoạt động ngày càng được mở rộng, vị thế của Công ty đã được khẳng định, nên cơ bản ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động yên tâm làm việc.

2. Khó khăn

Doanh thu của Công ty chủ yếu thông qua hợp đồng cung cấp dịch vụ công ích

đô thị, kiến thiết thị chính ký với UBND thành phố cũ. Công tác phát triển các loại hình kinh doanh dịch vụ tìm kiếm các hợp đồng ngoài còn hạn chế.

Các loại phương tiện, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất còn thiếu, nhiều phương tiện, máy móc được đầu tư mua sắm lâu năm nên đã xuống cấp nên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới, phát triển. Khoản lỗ năm 2024 của Công ty ở mức cao, ảnh hưởng tiêu cực đến dòng tiền và khả năng đầu tư phát triển của Công ty.

Công tác phối kết hợp giữa các đơn vị trong Công ty còn chưa được nhịp nhàng, một số cán bộ còn chưa chủ động trong công việc, còn phải đôn đốc nhắc nhở, trình độ chuyên môn, năng lực công tác còn hạn chế.

Ý thức của một số bộ phận dân cư đối với công tác vệ sinh môi trường chưa cao, còn vứt rác bừa bãi, thiếu tính tự giác trong việc chấp hành thời gian đổ rác; một số hộ dân còn chậm trong việc nộp tiền giá dịch vụ vệ sinh theo quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH NHƯ SAU:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	% tăng trưởng so với năm 2024
I	Khối lượng sản phẩm, dịch vụ chủ yếu				
1	Khối lượng quét rác đường phố bằng thủ công	km ²	14.141	15.575	10,14%
2	Khối lượng quét rác đường phố bằng cơ giới	km	11.938	12.759	6.87%
3	Khối lượng rác thu gom, vận chuyển về Xí nghiệp	tấn	54.254	56.967	6,87%
4	Khối lượng nạo vét bùn cống	m ³	8.554	14.718	72,05%
5	Vớt bèo, dọn rác, VS mặt sông	km	928	969	4,4%
6	Duy trì hệ thống điện CSCC	trạm	4.920	4.968	0,97%
7	Duy trì hệ thống cây xanh	cây	10.642	11.149	4,76%
8	Duy trì cây hàng rào, đường viên	m ²	17.570	25.291	43,94%
9	Duy trì bồn cảnh, thảm lá màu	m ²	27.602	30.201	9,41%
II	Tổng doanh thu	Triệu đồng	83.377	99.144	18,91%
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	83.066	98.783	18,92%
2	Doanh thu khác	Triệu đồng	311	361	16,08%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(15.067)	(13.974)	-

V	Lao động bình quân	người	360	354	(1,67)
VI	Lương bình quân cho người lao động	triệu đồng	7,8	8,6	10,26%

1. Kết quả hoạt động so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ % hoàn thành
1	Tổng doanh thu	triệu đồng	90.047	99.144	110,1%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(15.000)	(13.974)	-
3	Nộp Ngân sách NN	Triệu đồng	7.200	7.229	100,4%
4	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	7,8	8,6	110,25%

2. Nguyên nhân chỉ tiêu tăng/giảm:

Năm 2025 là năm cuối thực hiện các gói thầu dịch vụ công ích đô thị, kiến thiết thị chính trên địa bàn UBND thành phố Thái Bình cũ từ tháng 7/2023 đến hết năm 2025, được sự quan tâm, tạo điều kiện của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán các gói thầu và sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, sự đoàn kết nhất trí, nỗ lực quyết tâm, vượt qua khó khăn hoàn thành nhiệm vụ của người lao động

Đặc biệt tháng 9/2025, thực hiện nhiệm vụ được Tỉnh uỷ, UBND tỉnh giao, Công ty tập trung chỉnh trang đô thị, trang trí đường phố, chuẩn bị các điều kiện khánh tiết, hậu cần phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 được tổ chức tại phường Trà Lý, góp phần tăng doanh thu hoạt động kinh doanh dịch vụ của Công ty.

III. CÁC GIẢI PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN:

1. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động, các chế độ ăn ca, bồi dưỡng ca 3, độc hại, bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ, tập huấn an toàn lao động, lễ, Tết... luôn được đảm bảo và duy trì. Năm 2025, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên Ban Giám đốc Công ty đã linh hoạt trong xử lý các công việc nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu đặt ra.

Từ tháng 7/2025 chuyển đổi mô hình chính quyền địa phương 2 hai cấp. Công ty đã kịp thời sắp xếp bố trí tinh gọn lao động giữa các đơn vị, chuyển đổi mô hình thu gom rác thải sinh hoạt tại các phường nội thành cũ nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất đồng thời đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động góp phần ổn định nội bộ trong Công ty.

Công ty luôn tìm ki

ếm phát triển kinh doanh dịch vụ nhằm giải quyết việc làm cho người lao động với mức thu nhập ổn định, trong năm Công ty đã điều chỉnh tăng lương cho cán bộ, công nhân lao động với mức bình quân hơn 10%, các chế độ tiền lương, tiền thưởng, tiền làm thêm giờ của người lao động đều được thực hiện đầy đủ.

Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty. Vì vậy, Công ty luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đào tạo, tuyển dụng nhằm chọn được những cá nhân tốt nhất cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh. Khuyến khích việc tham gia học tập các lớp học, khóa học do các trường đào tạo, tạo điều kiện cho người lao động tham gia hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ....

2. Về thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

Công tác tổ chức, chỉ đạo sản xuất trong Công ty đã có nhiều chuyển biến tích cực và đã bám sát nhiệm vụ kế hoạch để chỉ đạo sản xuất. Tuy nhiên qua kết quả thực hiện của các đơn vị vẫn tồn tại nhiều hạn chế, một số đơn vị chưa thực sự chủ động trong quản lý, điều hành, tiến độ, khối lượng, chất lượng công việc chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Trong đó có nhiều nguyên nhân cả chủ quan và khách quan, do đó vẫn cần nghiêm túc rút kinh nghiệm để công tác tổ chức chỉ đạo sản xuất được tốt hơn., cụ thể như sau:

Thường xuyên duy trì quét, thu gom rác trên các tuyến đường, hè phố nơi công cộng trong khu vực nội thành, làm cỏ gốc cây, vỉa hè, góp phần giữ gìn vệ sinh môi trường, đảm bảo đường, hè phố luôn sạch sẽ, khơi nạo hệ thống máng thoát nước, cửa thu nước đảm bảo tiêu thoát nước khi có mưa lớn xảy ra. Công tác VSMT được thực hiện với chất lượng cao, những tuyến phố chính sau 6h30 được quét dọn sạch sẽ, vỉa hè, gốc cây hầu như không còn túi rác, duy trì việc tưới nước rửa đường thường xuyên, công tác thu gom, vận chuyển rác thải được thực hiện tốt, các túi bóng rác đã được thu gom vận chuyển về xử lý không còn tình trạng tồn đọng.

Công tác nạo vét hố ga, cửa xả, nạo vét bùn cống được triển khai đồng bộ đảm bảo việc tiêu thoát nước khi có mưa lớn xảy ra, thường xuyên đóng mở phai cống, thau nước, duy trì đều đặn việc vớt rác, bèo, chất thải trôi nổi trên mặt sông Vĩnh Trà, Bồ Xuyên, Pari, Trục, Tổng Thỏ.... không để tình trạng ứ đọng rác và làm cản trở dòng chảy gây ô nhiễm môi trường. Việc nghiên cứu các phương pháp nạo vét bùn cống mới chưa được thực hiện dẫn đến khối lượng công việc chưa đảm bảo.

Duy trì việc la tía, chăm sóc hệ thống cây xanh đô thị, cây hàng rào, cây tạo hình trồng trên hè các tuyến đường phố và nơi công cộng nhằm đảm bảo cho hệ thống cây xanh phát triển tốt, đảm bảo an toàn cho hệ thống cây xanh trong mùa mưa bão. Công

tác vận hành đài phun nước, vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh, cây hàng rào, đường viên, thảm cỏ, bảo vệ tại các công viên, quảng trường được duy trì tốt. Tuy nhiên, việc chấp hành thời gian, giờ giấc của một số CNLĐ chưa đảm bảo, hiệu quả công tác la tía cây chưa cao.

Công tác quản lý, vận hành điện chiếu sáng, điện trang trí, đèn tín hiệu giao thông được đảm bảo. Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện chiếu sáng công cộng, điện trang trí, đèn tín hiệu giao thông nhằm kịp thời sửa chữa các hư hỏng đảm bảo khối lượng theo gói thầu quản lý, vận hành hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên việc chủ động rà soát các hư hỏng, phối hợp với các đơn vị để sửa chữa chưa đảm bảo nên chưa hoàn thành hết khối lượng của gói thầu.

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ luôn bám sát nhiệm vụ được giao, thường xuyên rà soát khối lượng gói thầu, kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung khối lượng công việc của từng gói thầu cho phù hợp, đồng thời xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể từng tháng cho các đơn vị, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị; rà soát các hợp đồng thu gom rác đã ký, tăng cường phát triển các loại hình kinh doanh dịch vụ nhằm tăng thêm doanh thu cho Công ty; quan tâm giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, CNLĐ để người lao động yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh các nhiệm vụ sản xuất, trong năm 2025 bám sát sự lãnh đạo chỉ đạo của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện chỉnh trang đô thị, sửa chữa các hư hỏng của hệ thống hạ tầng kỹ thuật do công ty quản lý, trang trí cờ, hoa, tiểu cảnh góp phần tạo vẻ đẹp cảnh quan đô thị phục vụ Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025, kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và các ngày lễ, tết trong năm. Đặc biệt tháng 9/2025, được sự lãnh đạo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, HĐQT, BGD Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị tập trung chỉnh trang đô thị, trang trí đường phố, chuẩn bị các điều kiện khánh tiết, hậu cần phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 bảo đảm đúng tiến độ, yêu cầu về chất lượng được cấp ủy, chính quyền và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao, góp phần vào thành công của Đại hội.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ CHỈ TIÊU NĂM 2026

Năm 2026, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; xung đột quân sự tại Trung Đông leo thang gây gián đoạn vận tải biển, hàng không thế giới, tác động đến nguồn cung, giá dầu, khí LNG... tiềm ẩn rủi ro đối với tăng trưởng kinh tế

toàn cầu nhiều khả năng vẫn sẽ tiếp tục tác động đến nền kinh tế Việt Nam ít nhất trong nửa đầu năm 2026 trước khi đón nhận những dấu hiệu tích cực, khả quan hơn.

Bước sang thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026, Công ty cần tiếp tục tái cấu trúc doanh nghiệp, xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

1. Về thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Tiếp tục duy trì công tác vệ sinh môi trường, quét, thu gom vận chuyển rác thải trên địa bàn các phường về xí nghiệp xử lý đảm bảo đường phố sạch sẽ. Phối hợp với các phường trong việc triển khai công tác thu gom rác của các xã cũ trước khi sáp nhập đảm bảo thu gom rác thải đồng bộ trên địa bàn các phường. Vệ sinh hệ thống máng dọc hai bên vỉa hè đảm bảo việc tiêu thoát nước, hạn chế tình trạng ứ đọng nước thải sinh hoạt gây ngập úng cục bộ, góp phần giữ gìn VSMT. Tăng cường công tác tuyên truyền về thời gian bỏ rác đúng nơi, đúng giờ quy định. Phối hợp với các đơn vị thu gom vận chuyển rác thải trên địa bàn các xã về xí nghiệp xử lý nhằm mở rộng địa bàn, tăng thêm nguồn thu cho công ty.

Chủ động khơi hút hệ thống cống thoát nước hồ ga, cửa xả, nghiên cứu, tham mưu các phương pháp thực hiện mới đảm bảo nâng cao khối lượng thực hiện. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của công nhân lao động nhằm đảm bảo hoàn thành khối lượng. Duy trì đều đặn việc vớt rác, bèo, chất thải trôi nổi trên mặt sông không để tình trạng ứ đọng rác và làm cản trở dòng chảy gây ô nhiễm môi trường.

Tăng cường chăm sóc bảo quản phát triển hệ thống cây xanh, cắt tía cây xanh để hệ thống cây xanh phát triển tốt, góp phần đảm bảo mỹ quan đô thị, an toàn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông, đảm bảo an toàn lưới điện, điện chiếu sáng, điện trang trí và an toàn cho hệ thống cây xanh trong mùa mưa bão. Cải tạo các khu đất trống làm vườn ươm cây, tranh thủ thời tiết thuận lợi ươm cây giống phục vụ trồng dặm, trồng bổ sung cây hàng rào, đường viền và cây cảnh tạo hình. Cải tạo trồng mới một số bồn hoa, tiểu cảnh, thảm cây, thảm cỏ tạo vẻ đẹp cảnh quan đáp ứng theo thị hiếu, xu thế thời đại.

Tăng cường công tác quản lý, vận hành hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí, đèn tín hiệu giao thông đảm bảo an toàn, hiệu quả. Phối hợp với các đơn vị, các phường kiểm tra, rà soát phát hiện các hư hỏng của hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí lập phương án sửa chữa, thay thế kịp thời đảm bảo công tác chiếu sáng và hoàn thành khối lượng của các hợp đồng.

Thực hiện sửa chữa nâng cấp một số hạng mục công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị

bị hư hỏng xuống cấp như vỉa hè, cống thoát nước, công viên, nghĩa trang, quảng trường, .. đảm bảo khai thác vận hành quản lý sử dụng các công trình, trang thiết bị, máy móc có hiệu quả đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ sản xuất, đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phục vụ công tác vệ sinh môi trường, chỉnh trang đô thị, trang trí đường phố phục vụ các ngày lễ, tết trong năm và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

Phấn đấu hoàn thành toàn diện khối lượng, chất lượng các hợp đồng với các phường và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ %
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	62.782	62.782	-
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	99.144	140.000	141,21%
3	Chi phí SXKD	Triệu đồng	98.343	125.000	127,11%
4	Tổng số lao động	Người	354	382	107,91%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(13.974)	1.026	1.372,37%
6	Nộp Ngân sách NN	Triệu đồng	7.229	10.000	138,33%
7	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	8,6	9,5	110,46%

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp chung:

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT, Ban Giám đốc. Hoàn thiện bộ máy lãnh đạo, công tác tổ chức cán bộ đáp ứng yêu cầu công việc trong giai đoạn mới;

Chủ động bảo dưỡng, duy tu kịp thời các hỏng hóc về máy móc, phương tiện, thiết bị tài sản phục vụ tốt nhất cho công tác sản xuất. Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đầu tư, mua sắm một số trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng để nâng cao năng lực hoạt động, chất lượng dịch vụ.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra giám sát trong sản xuất kinh doanh để đạt hiệu quả cao nhất, đặc biệt nêu cao vai trò trách nhiệm của trưởng các đơn vị. Cơ cấu lại sản xuất, rà soát, tối ưu quy trình sản xuất tiết giảm chi phí; đẩy mạnh khoán gọn hợp lý nâng cao năng suất, chất lượng dịch vụ, phấn đấu các sản phẩm dịch vụ của Công ty có tính cạnh tranh cao, giữ vững và phát triển các lĩnh vực công ty đang quản lý, vận hành.

Đa dạng hóa, mở rộng các loại hình kinh doanh dịch vụ phù hợp nâng cao hiệu

quả sản xuất kinh doanh, mở rộng địa bàn hoạt động đến các xã để tăng doanh thu, từng bước tăng tỷ trọng trong cơ cấu doanh thu và tăng giá trị đầu tư của cổ đông, thu nhập cho người lao động.

2. Giải pháp cụ thể:

Quan tâm, định hướng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ kế cận; khuyến khích đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ gián tiếp và các đội sản xuất tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý nhằm nâng cao năng lực tham mưu của cán bộ quản lý, đội ngũ cán bộ chuyên môn và các đơn vị sản xuất trong sản xuất kinh doanh.

Sửa đổi, bổ sung quy chế khoán việc phân phối tiền lương nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, xây dựng, thí điểm cơ chế khoán lương theo công việc được giao nhằm khuyến khích nâng cao năng suất, hiệu quả.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Giám đốc, các phòng chuyên môn, các đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thúc đẩy tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ quản lý trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Áp dụng một số công nghệ mới, công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất, tiết kiệm thời gian, xử lý các công việc một cách nhanh chóng, kịp thời.

Trên đây là báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên BGD;
- Lưu TCHC.



Trịnh Duy Hiền

BÁO CÁO

Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH 14 được nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025

1. Nhân sự Ban kiểm soát:

Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 gồm 04 đ/c đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu và thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2025 như sau:

- | | |
|----------------------------|-------------------------------------|
| 1. Bà : Đỗ Thị Ngọc | - Trưởng ban kiểm soát chuyên trách |
| 2. Bà : Đỗ Thị Thủy | - Thành viên |
| 3. Bà : Nhân thị Hồng Hạnh | - Thành viên |
| 4. Bà : Nguyễn Huyền Trang | - Thành viên |

Các thành viên BKS thực hiện chức trách, nhiệm vụ tuân thủ theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty và tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát hoạt động theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; các thành viên BKS cùng chịu trách nhiệm chung đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của BKS.

Trong năm 2025 Ban kiểm soát đã thực hiện 04 cuộc họp, các thành viên Ban kiểm soát đều tham gia đầy đủ và tán thành 100% nội dung các cuộc họp.

Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản lý và điều hành. Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025, xem xét tính phù hợp các Quyết định của HĐQT, Ban Giám



đốc trong công tác quản lý và điều hành.

Thường xuyên xem xét sổ sách kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính.

Các thành viên BKS được tham dự đầy đủ các cuộc họp do HĐQT và Ban Giám đốc Công ty tổ chức.

Trong thực thi công việc Ban Kiểm soát không gây ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty, không can thiệp vào những công việc ngoài phạm vi, trách nhiệm của Ban Kiểm soát.

Năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào đối với việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu khác hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động kinh doanh, quản lý và điều hành Công ty.

3. Thù lao của thành viên Ban kiểm soát

Công ty đã thực hiện chi trả đầy đủ thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2025 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

Trưởng Ban kiểm soát là: 2.500.000 đồng/người/tháng

Thành viên BKS là: 2.000.000 đồng/người/tháng

II. Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, HĐQT và Ban Giám đốc công ty đã tập trung chỉ đạo, điều hành để tăng hiệu quả hoạt động SXKD, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đã đề ra, kết quả được đánh giá qua các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	Chênh lệch
1	Tổng doanh thu	Triệu	99.144	83.377	15.767
2	Tổng chi phí	Triệu	98.343	98.444	(101)
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu	(13.974)	(15.067)	-
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu	7.229	7.010	219

Năm 2025, Công ty ghi nhận lợi nhuận trước thuế đạt 801 triệu đồng và điều chỉnh tăng tổng lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp là 292 triệu đồng, do đó tổng lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2025 là 1.093 triệu đồng. Tuy nhiên, do năm 2024 Công ty phát sinh khoản lỗ (15.067) triệu đồng chuyển sang nên lợi nhuận của năm 2025 được sử dụng để bù đắp một phần khoản lỗ lũy kế của năm trước theo quy định về xử lý kết quả kinh doanh. Sau khi thực hiện bù trừ, khoản lỗ lũy kế còn lại là (13.974) triệu đồng.

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có sự cải thiện đáng kể so với năm 2024. Doanh thu tăng 15.767 triệu đồng, tổng chi phí giảm 101 triệu đồng, kết quả này cho thấy Công ty đã có những nỗ lực trong việc duy trì và phát triển hoạt động

sản xuất kinh doanh, từng bước khắc phục những khó khăn của năm trước. Tổng số nộp ngân sách nhà nước năm 2025 là 7.229 triệu đồng tăng 219 triệu đồng. Điều này chứng tỏ Công ty không chỉ tập trung vào hiệu quả kinh doanh mà còn thực hiện đầy đủ trách nhiệm pháp lý, đóng góp tích cực vào ngân sách Nhà nước. Như vậy hoạt động sản xuất kinh doanh có dấu hiệu phục hồi tích cực. Ban Kiểm soát ghi nhận sự nỗ lực của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong việc ổn định hoạt động và cải thiện hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2. Giám sát công tác lao động - tiền lương và các khoản phải nộp

Việc thực hiện công tác tuyển dụng, điều chuyển và ký kết hợp đồng lao động của công ty đúng quy định của Luật lao động và tham gia đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho cán bộ công nhân viên. Người lao động cũng được hưởng các chế độ phúc lợi như nghỉ phép năm, nghỉ lễ, tết, chế độ ốm đau, thai sản và các hỗ trợ khác. Bên cạnh đó, Công ty quan tâm thực hiện các chính sách phúc lợi nội bộ như hỗ trợ ăn ca, bồi dưỡng độc hại, khám sức khỏe định kỳ, tổ chức các hoạt động thăm quan du lịch hè, các hoạt động đoàn thể nhằm tạo môi trường làm việc lành mạnh để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Công ty đã xây dựng quy chế chi trả tiền lương phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của công ty, các chế độ, quyền lợi của Cán bộ công nhân viên lao động được thực hiện theo đúng quy chế trả lương và điều lệ của công ty, đảm bảo đúng Luật lao động. Việc chi trả tiền lương và các khoản thu nhập cho người lao động được thực hiện đầy đủ theo định kỳ mỗi tháng 1 lần.

- Tổng số lao động đến 31/12/2025: 354 người
- Thu nhập bình quân năm 2025: 8,6 triệu đồng/người/tháng.

3. Báo cáo tài chính năm 2025:

Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY, việc lựa chọn đơn vị kiểm toán do HĐQT Công ty thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo đúng các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo. Hệ thống chứng từ, sổ kế toán, ghi chép, hạch toán các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh một cách thường xuyên, liên tục, trung thực khách quan đúng bản chất kinh tế. Hệ thống các báo cáo được thực hiện mau chóng kịp thời, đáp ứng được mọi yêu cầu.

Sau khi xem xét, Ban Kiểm soát đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.

Các chỉ tiêu chi tiết báo cáo tài chính năm 2025 được đăng tải trên trang Website: <https://moitruongdothithaibinh.com.vn/> của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình.

***Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính như sau:**

3.1 Chỉ tiêu cơ cấu tài chính và quy mô nguồn vốn:

Chỉ tiêu	Năm 2025 (triệu)	Năm 2024 (triệu)	Chênh lệch	Tỷ lệ %
Tổng tài sản	61.047	62.803	(1.755)	(2,80)
Nợ phải trả	12.736	15.014	(2.277)	(15,17)
Vốn chủ sở hữu	48.310	47.789	521	1,09

3.2 Chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, khả năng thanh toán và khả năng sinh lời:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả
1	Cơ cấu nguồn vốn		
a	Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	20,8
b	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	20,2
2	Khả năng thanh toán		
a	Khả năng TT ngắn hạn (TSNH/Nợ phải trả)	Lần	2,04
b	Khả năng TT nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH)	Lần	1,81
3	Khả năng sinh lời		
a	ROA= Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,85
b	ROE =Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	1,07

Năm 2025, Công ty duy trì tình hình tài chính ổn định và an toàn. Tổng tài sản giảm nhẹ chủ yếu do Công ty chủ động giảm nợ phải trả. Nợ phải trả giảm đáng kể giúp giảm áp lực tài chính và rủi ro thanh khoản. Trong khi đó, vốn chủ sở hữu tăng, góp phần nâng cao mức độ tự chủ về tài chính. Cơ cấu nguồn vốn ở mức hợp lý với tỷ lệ nợ thấp, tạo nền tảng vững chắc cho hoạt động bền vững lâu dài. Khả năng thanh toán được đảm bảo, đủ năng lực đáp ứng các nghĩa vụ ngắn hạn. Hoạt động kinh doanh tiếp tục có lãi với các chỉ số sinh lời ROA và ROE đều dương. Điều này cho thấy Công ty đang vận hành ổn định và còn nhiều tiềm năng cải thiện tốt trong thời gian tới.

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:

Tổng số tiền thuế phải nộp vào Ngân sách Nhà nước năm 2025 là: 7.229 triệu đồng. Các loại thuế phát sinh như thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và các khoản phí, lệ phí khác được kê khai, hạch toán và nộp đúng quy định. Công tác kê khai thuế được thực hiện kịp thời, đảm bảo tính chính xác và minh bạch. Việc nộp thuế được thực hiện đúng thời hạn, không phát sinh tình trạng chậm nộp hoặc nợ đọng thuế.

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc công ty:

Trong năm 2025 Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động

của HĐQT và Ban Giám đốc, mặc dù hoạt động của Công ty diễn ra trong bối cảnh năm đầu khi đất nước bước vào giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ: Thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy, xóa bỏ cấp trung gian và chuyển đổi sang mô hình hoạt động 2 cấp, đồng thời có sự thay đổi chủ đầu tư đối với các dịch vụ công ích, công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc. Đặc biệt, sự khác biệt về quy trình, thủ tục nghiệm thu và thanh quyết toán giữa các chủ đầu tư đã ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thiện hồ sơ và thanh toán khối lượng thực hiện hoàn thành; điều đó đòi hỏi sự thích ứng nhanh của bộ máy quản lý. Trước tình hình đó, HĐQT và BGD đã chủ động triển khai nhiều giải pháp tháo gỡ kịp thời như: nỗ lực trong công tác chỉ đạo, điều hành, tích cực làm việc, trao đổi với các cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, đảm bảo các hoạt động của công ty được duy trì ổn định. Đồng thời, Ban lãnh đạo công ty cũng đã linh hoạt trong việc phối hợp với các chủ đầu tư mới, từng bước ổn định phương thức quản lý, tổ chức thực hiện công việc, hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến hoạt động chung của Công ty.

Ban Kiểm soát ghi nhận và đánh giá cao tinh thần trách nhiệm, sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong năm qua. Những nỗ lực này đã góp phần giữ vững hoạt động của Công ty, đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ được cấp trên giao.

1. Đối với hoạt động của HĐQT:

Hội đồng Quản trị Công ty đã chủ động bám sát các mục tiêu, định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025, Điều lệ, quy chế của công ty và các quy định của Pháp luật và căn cứ vào tình hình thực tiễn của Công ty để có chỉ đạo kịp thời, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và các cuộc họp bất thường khi cần để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Các cuộc họp đều do Đ/c Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp đầy đủ và có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung họp. Nội dung các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và đã ban hành 09 Nghị quyết, 46 quyết định để triển khai thực hiện, chủ yếu tập trung vào các nội dung nhằm triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức nhân sự, công tác tài chính, công tác đầu tư...

2. Đối với hoạt động của Ban Giám đốc:

Năm 2025, Ban giám đốc có sự thay đổi về nhân sự, cụ thể như sau: Ông Nguyễn Văn Định chức vụ Giám đốc Xí nghiệp cây xanh công viên được bổ nhiệm chức vụ Phó giám đốc công ty kiêm Giám đốc xí nghiệp cây xanh công viên từ tháng 6/2025.

Trong năm qua Ban Giám đốc công ty đã bám sát và triển khai kịp thời nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của HĐQT, điều hành Công ty hoạt động ổn định và hiệu quả. Công tác điều hành của Ban Giám đốc luôn tuân thủ pháp luật, nghị quyết của HĐQT và đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.

Năm qua Ban Giám đốc đã tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ và đột xuất do

Đ/c Giám đốc điều hành chủ trì cuộc họp nhằm nắm bắt tiến độ công việc, chỉ đạo kịp thời các nhiệm vụ trọng yếu và tháo gỡ các vướng mắc khó khăn phát sinh trong quá trình sản xuất. Có thể thấy Ban Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo tiến độ và hiệu quả, hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đã đề ra.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc công ty và các Cổ đông;

Ban Kiểm soát, HĐQT, Ban Giám đốc có sự phối hợp trên nguyên tắc vì lợi ích chung của công ty và các cổ đông. Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Ban Giám đốc công ty và các cuộc họp đột xuất khác.

HQĐT và Ban Giám đốc công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoạt động theo đúng các quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều lệ Công ty, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty khi cần thiết.

V. Đề xuất kiến nghị của Ban kiểm soát:

Để hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch năm 2026 và tăng cường kiểm soát, hạn chế những sai sót, rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Ban Kiểm soát đề xuất, kiến nghị như sau:

1. Ban lãnh đạo công ty tiếp tục duy trì tốt công tác quản lý, điều hành để đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững, hoàn thành vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh so với năm 2025.

2. Công ty rất cần thiết đầu tư đổi mới thiết bị, phương tiện vận chuyển rác thải nhằm giảm chi phí sửa chữa và làm tăng năng suất lao động và tạo không khí thân thiện với môi trường.

3. Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, Đẩy mạnh hoạt động cải tiến kỹ thuật áp dụng vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí và tăng hiệu quả công việc.

4. Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành các quy chế quy định nội bộ phù hợp với pháp luật hiện hành và đặc thù công việc của Công ty để việc thực thi đảm bảo tính tuân thủ, thống nhất và hiệu quả hơn nữa.

5. Tiếp tục nghiên cứu xây dựng các chính sách về lao động, tiền lương; tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy nhân sự các phòng ban, đơn vị cho phù hợp đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh phát triển bền vững.

VI. Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát:

BKS tiếp tục triển khai thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát được quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, chú trọng vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Xem xét, thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản trị, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động kinh doanh và khả năng thanh toán.

3. Kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc công ty nếu xét thấy cần thiết hoặc theo đề nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm khác của Ban kiểm soát được Pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động và một số đánh giá của Ban Kiểm soát năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026. Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

Như kính gửi;
HĐQT, BGD;
Các thành viên BKS;
Lưu TC, Hồ sơ BKS;

